

VP Sở

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH QUẢNG NGÃI
THANH TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/KL-TTr

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 3 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức tại các phòng: Quản lý Văn hóa, Quản lý Thể dục Thể thao, Quản lý Du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 04/01/2024 của Chánh Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức tại các phòng: Quản lý Văn hóa, Quản lý Thể dục Thể thao, Quản lý Du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là 03 phòng) và Quyết định số 04/QĐ-TTr ngày 17/01/2024 của Chánh Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc điều chỉnh thời kỳ thanh tra; Đoàn Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành thanh tra tại 03 Phòng: Quản lý Văn hóa, Quản lý Thể dục Thể thao, Quản lý Du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 13/BC-ĐTTr ngày 23/3/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của 03 phòng được thanh tra; Chánh Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Phòng Quản lý Văn hóa:

Phòng Quản lý Văn hóa có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, thực thi một số công việc về lĩnh vực văn hóa; lĩnh vực di sản văn hóa (văn hóa vật thể và phi vật thể); hoạt động quảng cáo (không bao gồm nội dung quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin); việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh; công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và công tác gia đình trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 503/QĐ-SVHTTDL ngày 29/12/2022 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Với cơ cấu tổ chức của Phòng hiện có 10 biên chế công chức (trong đó, có Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 08 công chức).

2. Phòng Quản lý Thể dục thể thao:

Phòng Quản lý Thể dục thể thao thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác quản lý nhà nước về các hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 503/QĐ-SVHTTDL ngày 29/12/2022 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Với cơ cấu tổ chức của Phòng hiện

có 05 biên chế công chức (trong đó, có Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 03 công chức).

3. Phòng Quản lý Du lịch:

Phòng Quản lý Du lịch có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác xúc tiến du lịch và công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 503/QĐ-SVHTTDL ngày 29/12/2022 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Với cơ cấu tổ chức của Phòng hiện có 06 biên chế công chức (trong đó, có Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 04 công chức).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo Sở công tác quản lý nhà nước về việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức:

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ hành chính công (DVHCC) cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra:

Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023, lãnh đạo 03 phòng cơ bản đã kịp thời triển khai Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và một số văn bản liên quan đến cán bộ, công chức của phòng trên hệ thống Eoffice của Sở.

1.2. Việc kiểm soát, kiến nghị hoặc ban hành theo thẩm quyền để loại bỏ hoặc chỉnh sửa TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế.

a) Phòng Quản lý Văn hóa:

- Phòng Quản lý Văn hóa thực hiện tham mưu **63 BỘ TTHC** gồm 09 lĩnh vực¹.

- Phối hợp với Văn phòng Sở rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC và các thủ tục không cần thiết tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và đã đề nghị rút ngắn khoảng 30% thời gian thực hiện TTHC đối với 08 TTHC thuộc lĩnh vực Di sản văn hóa (04 thủ tục); lĩnh vực Điện ảnh (02 thủ tục); lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn (02 thủ tục) tại Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

¹ Trong đó: Di sản văn hóa (14 thủ tục); điện ảnh (02 thủ tục); mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm (12 thủ tục); nghệ thuật biểu diễn (04 thủ tục); văn hóa cơ sở (10 thủ tục); hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa (05 thủ tục); thư viện (03 thủ tục); gia đình (12 thủ tục); quản lý, sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (01 thủ tục).

b) Phòng Quản lý Thể dục thể thao:

- Phòng Quản lý Thể dục thể thao thực hiện tham mưu **35 Bộ TTHC** thuộc lĩnh vực Thể dục thể thao.

- Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023, Phòng không có kiến nghị hoặc ban hành văn bản nào theo thẩm quyền để loại bỏ hoặc chỉnh sửa TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC thuộc lĩnh vực thể dục thể thao.

c) Phòng Quản lý Du lịch:

- Phòng Quản lý Du lịch thực hiện tham mưu **27 Bộ TTHC (01 Bộ TTHC phát sinh hỗ trợ dịch Covid-19)** thuộc lĩnh vực Du lịch.

- Phối hợp với Văn phòng Sở rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết đối với 06 TTHC và các thủ tục không cần thiết tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

1.3. Việc tổ chức, vận hành bộ phận một cửa và thực hiện cơ chế một cửa, Một cửa liên thông theo quy định:

- Từ 15/6/2021 đến 01/4/2022, Sở cử công chức Nguyễn Văn Tịnh tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Trung tâm Dịch vụ và Kiểm soát Thủ tục hành chính tỉnh. Kể từ ngày 01/4/2022, Sở thực hiện chuyển giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh theo Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh.

- 03 phòng đã tổ chức thực hiện đúng theo Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh.

1.4. Việc công bố, công khai TTHC theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC:

03 phòng phối hợp với Văn phòng Sở đã công bố công khai các TTHC thuộc thẩm quyền lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Bảng niêm yết Bộ TTHC và trên trang Web thành phần của Sở theo đúng quy định.

1.5. Việc kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với cán bộ, công chức trong việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức:

Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023, 03 phòng không có trường hợp cán bộ, công chức nào bị xử lý.

2. Việc tham mưu giải quyết TTHC:

2.1. Phòng Quản lý Văn hóa:

Qua kiểm tra (trong thời kỳ thanh tra, từ ngày 15/6/2021 đến 30/11/2023), Phòng Quản lý Văn hóa đã tiếp nhận và tham mưu **04/63 Bộ TTHC** thuộc lĩnh vực Văn hóa.

vực Văn hóa với **1.038 hồ sơ** của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp (trong đó: Di sản văn hóa (22 hồ sơ); Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm (02 hồ sơ); Nghệ thuật biểu diễn (41 hồ sơ); Văn hóa cơ sở (973 hồ sơ)).

a) **Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1.048 hồ sơ** (hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trong từ 15/6/2021 đến 30/11/2023: 956 hồ sơ; hồ sơ tiếp nhận trực tiếp (hoặc dịch vụ bưu chính) từ 15/6/2021 đến 30/11/2023: 82 hồ sơ; số tiếp nhận trước ngày 15/6/2021 chuyển qua: 10 hồ sơ).

b) **Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn; hồ sơ giải quyết trước hạn: 1.038 hồ sơ.**

- **Lĩnh vực Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm:** Tiếp nhận và tham mưu xử lý 02 hồ sơ.²

- **Lĩnh vực Văn hóa cơ sở:** Tiếp nhận và tham mưu xử lý 973 hồ sơ.³

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 06/973 hồ sơ (gồm: (1) mã số 000.00.41.H48-210927-0002 với nội dung yêu cầu giải quyết "Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn cho TRẦN THỊ HẰNG NGA" của bà Trần Thị Hằng Nga; (2) mã số 000.00.41.H48-221202-0005 với nội dung yêu cầu giải quyết "Xin quảng cáo Gel tẩy rửa bồn cầu và nhà tắm Vim" của công ty TNHH SXTMOCĐV mạng quốc tế HTD; (3) mã số H48.41-231109-0004 với nội dung yêu cầu giải quyết "thông báo sản phẩm quảng cáo trên băng-rôn PHÒNG KHÁM THIÊN NHÂN" của Công ty TNHH Quảng cáo Phú Thương; (4) mã số 000.00.41.H48-211013-0001 với nội dung yêu cầu giải quyết "Thủ tục thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi" của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi; (5) mã số 000.00.41.H48-220913-0004 với nội dung yêu cầu giải quyết "Thủ tục thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo XE MÁY HIỆU PIAGGIO" của Công ty TNHH MTV Tân Hoàn Phước; (6) mã số 000.00.41.H48-230216-0003 với nội dung yêu cầu giải quyết "thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo" của Chi nhánh công trình Viettel Quảng Ngãi - Tổng Công ty CP công trình Viettel).

Các hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày

² Trong đó: Từ ngày 15/6/2021- 31/12/2021: Không phát sinh hồ sơ; năm 2022: 01 hồ sơ (nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 01 hồ sơ (nộp trực tuyến).

³ Trong đó: Từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: 125 hồ sơ (110 hồ sơ nộp trực tuyến; 15 hồ sơ nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); trong đó: hồ sơ thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo: 02 hồ sơ; hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn: 123 hồ sơ. Năm 2022: 445 hồ sơ (389 hồ sơ nộp trực tuyến; 56 hồ sơ nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); trong đó: hồ sơ thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo: 08 hồ sơ; hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn: 437 hồ sơ. Từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 403 hồ sơ (399 hồ sơ nộp trực tuyến; 04 hồ sơ nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); trong đó: hồ sơ thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo: 06 hồ sơ; hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn: 397 hồ sơ.

06/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quảng cáo; các Quyết định ban hành Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được UBND tỉnh công bố tại: Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 14/4/2021; Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 20/8/2021; Quyết định số 1830/QĐ-UBND ngày 19/11/2021; Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 05/12/2022.

- Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 41 hồ sơ.⁴

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 03/41 hồ sơ (gồm: (1) mã số 000.00.41.H48-220616-0003 với nội dung yêu cầu giải quyết “tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý” cho Công ty TNHH SXTMDV Châu Minh Tâm; (2) mã số 000.00.41.H48-230403-0002 với nội dung yêu cầu giải quyết “cấp phép biểu diễn nghệ thuật Gala Xiếc Việt Nam 2023” cho Công ty TNHH MDM Hà Nội; (3) mã số 000.00.41.H48-220527-0002 với nội dung yêu cầu giải quyết “Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)” cho Công ty TNHH MeKong Event).

Các hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn; Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác; các Quyết định ban hành Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở đã được UBND tỉnh công bố tại: Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 14/4/2021; Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 20/8/2021; Quyết định số 1830/QĐ-UBND ngày 19/11/2021; Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 05/12/2022; Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ủy quyền giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Lĩnh vực di sản văn hóa: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 22 hồ sơ.⁵

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 02/22 hồ sơ (gồm: (1) mã số 000.00.41.H48-230201-0001 với nội dung yêu cầu giải quyết “cấp giấy chứng nhận hành nghề bảo quản, tu bổ di tích” của Công ty cổ phần xây dựng Lục Việt; (2) mã số 000.00.41.H48-230322-0002 với nội dung yêu cầu giải quyết “cấp chứng chỉ hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích” của ông Đoàn Long Vương).

⁴ Trong đó: Từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: Không phát sinh hồ sơ; Năm 2022: 23 hồ sơ (14 hồ sơ nộp trực tuyến; 09 hồ sơ nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); Từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 18 hồ sơ (18 hồ sơ nộp trực tuyến).

⁵ Trong đó: Từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: 01 hồ sơ (nộp trực tuyến); năm 2022: 04 hồ sơ (nộp trực tuyến); từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 17 hồ sơ (nộp trực tuyến).

Các hồ sơ trên cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009; Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 ban hành Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Đối với thời hạn giải quyết (từ chối, quá hạn và yêu cầu bổ sung): 30 hồ sơ

- Tổng số hồ sơ từ chối giải quyết (có thông báo trả hồ sơ): 16 hồ sơ.

Trong đó:

***. Năm 2022:** Có 3 hồ sơ.

+ Mã hồ sơ số 000.00.41.H48-220713-0003: Hồ sơ không thuộc loại văn hóa phẩm phải được cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch giám định trước khi xuất khẩu theo quy định tại khoản 2, Điều 7 Nghị định 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh.

+ Mã hồ sơ số 000.00.41.H48-220930-0002: Hồ sơ không phù hợp với quy định tại điểm b2 mục b khoản 1 Phần II của Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND Quảng Ngãi về phê duyệt quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

+ Mã hồ sơ số 000.00.41.H48-221113-0002: Những hồ sơ này không đúng với quy định tại Điều 18 Luật Quảng cáo, vì nội dung sản phẩm quảng cáo sử dụng nhiều tiếng nước ngoài.

***. Năm 2023:** Có 13 hồ sơ.

+ Mã số 000.00.41.H48-230112-0002; 000.00.41.H48-2300315-0003; 000.00.41.H48-230614-0001; 000.00.41.H48-0719-0002; 000.00.41.H48-230919-0004; H48.41-231004-0002; H48.41-231012-0003; H48.41-231016-0004; H48.41-231017-0003; H48.41-231003-0001; H48.41-231120-0001; H48.41-230307-0003.

- Tổng số hồ sơ yêu cầu bổ sung (có thông báo bổ sung, hoàn thiện): 11 hồ sơ. Trong đó:

***. Năm 2022:** Có 01 hồ sơ, mã số 000.00.41.H48-220707-0003 chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 6 Điều 29 và khoản 7 Điều 29 của Luật Quảng cáo về chứng minh quyền sở hữu bảng quảng cáo, quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng địa điểm quảng cáo đối với bảng quảng cáo và bảng phối cảnh vị trí đặt bảng quảng cáo.

*. **Năm 2023:** Có 10 hồ sơ, gồm: mã số: H48.41-231117-0001; H48.41-231114-0002; H48.41-231109-0004; H48.41-231109-0003; H48.41-231011-0002; H48.41-231030-0001; H48.41-231127-0004; 000.00.41.H48-230207-0003; 000.00.41.H48-230526-0005; 000.00.41.H48-230414-0003.

Lý do bổ sung hoàn thiện là do thiếu các giấy tờ như hợp đồng địa điểm quảng cáo; giấy chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy; giấy phép xây dựng đối với loại bảng quảng cáo phải có giấy phép xây dựng theo quy định của Luật Quảng cáo và chưa đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Nghị định 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn (lý do quá hạn): 03 hồ sơ. Trong đó:

*. **Năm 2021:** Có 01 hồ sơ có mã số 000.00.27.H48-211115-0001 của Công ty TNHH MTV DV&TM Việt Nhật về thông báo quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn. Qua kiểm tra Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thì thời điểm nhận hồ sơ là 16h:11:29 ngày 15/11/2021 và thời gian trả kết quả là 16h:11:29 ngày 22/11/2021 nhưng Phòng Quản lý Văn hóa tham mưu văn bản trả kết quả vào lúc 14h: 36:49 ngày 23/11/2021 bị chậm so với hạn trả kết quả (văn bản thảo thuận nội dung sản phẩm quảng cáo số 280/SVHTTDL-QLVH ngày 23/11/2021).

Lý do: Qua xem xét hồ sơ và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 của Quyết định 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi quy định “trong thời hạn **chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn giải quyết**, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết hồ sơ phải thông báo xin lỗi bằng văn bản theo mẫu gửi trực tiếp đến tổ chức, cá nhân, đồng thời gửi cho Bộ phận một cửa, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian đề nghị gia hạn trả kết quả. Việc hạn lại ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần” thì thời gian chậm chưa hết 01 ngày, nên hồ sơ này không trễ so với quy định trên.

*. **Năm 2022:** Có 02 hồ sơ trễ hạn.

+ Hồ sơ có mã số 000.00.41H48-220104-0001 của Trường Đại học Duy Tân (số 254 Nguyễn Văn Linh, Thành phố Đà Nẵng, điện thoại 09770984116). Ngày 11/01/2022, Sở đã có Thông báo số 05/TB-SVHTTDL về việc bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, đồng thời đã thực hiện thủ tục chuyển trên trang Website motcua.quangngai.gov.vn vào buổi sáng ngày 11/01/2022.

Lý do: Đối với hồ sơ trên, xét theo quy trình thủ tục hành chính thì Sở có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trễ 01 ngày (theo quy định là hồ sơ chưa đầy đủ các thủ tục thì phải có văn bản yêu cầu bổ sung trong thời hạn là 03 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, còn đối với hồ sơ đầy đủ thủ tục thì phải có văn bản trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ). Tuy nhiên, đây là hồ sơ vẫn đang trong quá trình xử lý giải quyết chờ cho doanh nghiệp bổ sung các giấy tờ cần thiết, không phải hồ sơ đã giải quyết và trả kết quả bị trễ hạn.

Về việc thông báo hồ sơ trễ hạn đối với trường hợp trên khi tìm hiểu tại Bộ phận kỹ thuật VNPT cho biết: Hồ sơ doanh nghiệp đã thực hiện yêu cầu rút hồ sơ tại Bộ phận nhận và trả kết quả hồ sơ vào ngày 13/01/2022 và hoàn tất xử lý vào ngày 13/01/2022 (thời hạn trả kết quả là ngày 12/01/2022 nếu không phải bổ sung hồ sơ); vì vậy hệ thống Cổng thông tin điện tử đã báo trễ hạn. Về việc doanh nghiệp thực hiện rút hồ sơ khi còn trong quá trình xử lý (hồ sơ đang chờ bổ sung) làm cho hệ thống báo trễ hạn; vì vậy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã không biết và không có văn bản xin lỗi doanh nghiệp.

+ Hồ sơ có mã số 000.00.41.H48-220325-0002 của UBND huyện Ba Tư tại Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình Phù điêu di tích lịch sử Chiến thắng Đá Bàn.

Lý do: Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình Phù điêu di tích lịch sử Chiến thắng Đá Bàn của UBND huyện Ba Tư thì công trình Phù điêu di tích lịch sử Chiến thắng Đá Bàn là công trình tượng đài, tranh hoành tráng xây dựng trong khu di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được Nhà nước xếp hạng quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật, vì vậy thời hạn cấp giấy phép không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 27 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP.

Ngày 01/4/2022, Sở đã có Công văn số 454/SVHTTDL-QLVH đề nghị Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục Hành chính tỉnh Quảng Ngãi trình UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng theo quy định. Sau đó, Sở có Công văn số 456/SVHTTDL-QLVH ngày 04/04/2022 trình UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy phép xây dựng công trình: Phù điêu di tích lịch sử Chiến thắng Đá Bàn, huyện Ba Tư, tỉnh Quảng Ngãi và ngày 07/4/2022 UBND tỉnh đã ban hành Giấy phép số 15/GP-MT/UBND Cấp giấy phép cho UBND huyện Ba Tư xây dựng công trình: Phù điêu di tích lịch sử Chiến thắng Đá Bàn, huyện Ba Tư, tỉnh Quảng Ngãi. Tổng cộng thời gian xử lý và giải quyết của hồ sơ trên là 13 ngày (tính cả thứ 7 và Chủ nhật), như vậy sớm so với quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP. Tuy nhiên tại hệ thống của Website motcua.quangngai.gov.vn chỉ có quy định thời hạn của thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng là 07 ngày.

2.2. Phòng Quản lý Thể dục thể thao:

Qua kiểm tra (trong thời kỳ thanh tra, từ ngày 15/6/2021 đến 30/11/2023), Phòng Quản lý Thể dục thể thao đã tiếp nhận và tham mưu **06/35 Bộ TT&CT** thuộc lĩnh vực Thể dục thể thao với **11 hồ sơ** của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.⁶

⁶ Trong đó: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn (03 hồ sơ); Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá (03 hồ sơ); Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận (02 hồ sơ); Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness (01 hồ sơ); Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga (01 hồ sơ); Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ (01 hồ sơ).

a) **Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 14 hồ sơ** (hồ sơ tiếp nhận trực tuyến từ 15/6/2021 đến 30/11/2023: 11 hồ sơ; số tiếp nhận trước ngày 15/6/2021 chuyển qua: 03 hồ sơ).

b) **Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn; hồ sơ giải quyết trước hạn: 11 hồ sơ.**

- Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 03 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021-31/12/2021: 02 hồ sơ; năm 2022: không phát sinh hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 01 hồ sơ).

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 01/3 hồ sơ về thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn với nội dung yêu cầu giải quyết “Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn bơi, lặn” cho Công ty TNHH Harmonia: Hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; Luật phí và Lệ phí ngày 25/11/2015; Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao; Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn bơi, lặn; Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 03 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: 03 hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: không phát sinh hồ sơ).

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 01/3 hồ sơ về thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao với nội dung yêu cầu giải quyết “Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá” cho Cty TNHH MTV Xây dựng Huỳnh Lê: Hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; Luật phí và Lệ phí ngày 25/11/2015; Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá; Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 02 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: 01 hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 01 hồ sơ).

- Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn **Thể dục thể hình và Fitness**: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 01 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: không phát sinh hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 01 hồ sơ).

- Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn **Yoga**: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 01 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021- 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: không phát sinh hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 01 hồ sơ).

Kết quả kiểm tra 01/1 hồ sơ về thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga với nội dung yêu cầu giải quyết “Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga” cho Công ty TNHH MTV Gym An An: Hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; Luật phí và Lệ phí ngày 25/11/2015; Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08/11/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Yoga; Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn **Thể dục thẩm mỹ**: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 01 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: không phát sinh hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 01 hồ sơ).

c) Đối với thời hạn giải quyết (từ chối, quá hạn và yêu cầu bổ sung): 02 hồ sơ

- Tổng số hồ sơ từ chối giải quyết: 02 hồ sơ.

+ Hồ sơ mã số 000.00.41.H48-210425-0002 của Công Ty TNHH Ba Hân, 20 Nguyễn Năng Lự - tổ dân phố 4, thị trấn La Hà huyện Tư Nghĩa. Lý do: trả hồ sơ không giải quyết tại Thông báo số 602/TB-SVHTTDL ngày 24/4/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Hồ sơ mã số 000.00.41.H48-210721-0001 của Công ty TNHH Harmonia, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Lý do: trả hồ sơ không giải quyết tại Thông báo số 1160/TB-SVHTTDL ngày 30/7/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết tại thời điểm 30/11/2023: 0 hồ sơ.

2.3. Phòng Quản lý Du lịch:

Qua kiểm tra (trong thời kỳ thanh tra, từ ngày 15/6/2021 đến 30/11/2023), Phòng Quản lý Du lịch đã tiếp nhận và tham mưu 10/27 Bộ TTHC thuộc lĩnh vực Du lịch với 74 hồ sơ của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.⁷

a) **Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong thời kỳ thanh tra: 74 hồ sơ** (hồ sơ tiếp nhận trực tuyến từ 15/6/2021 đến 30/11/2023: 46 hồ sơ; hồ sơ tiếp nhận trực tiếp (hoặc dịch vụ bưu chính) từ 15/6/2021 đến 30/11/2023: 28 hồ sơ; số tiếp nhận trước ngày 15/6/2021 chuyển qua: 0 hồ sơ).

b) **Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn; hồ sơ giải quyết trước hạn: 74 hồ sơ** (hồ sơ giải quyết trước hạn, đúng hạn: 66 hồ sơ; hồ sơ quá hạn: 06 hồ sơ; hồ sơ đang giải quyết tại thời điểm 30/11/2023: 02 hồ sơ).

- **Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh:** Tiếp nhận và tham mưu xử lý 01 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: 01 hồ sơ (nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); năm 2022: không phát sinh hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: không phát sinh hồ sơ).

- **Thủ tục công nhận điểm du lịch:** Tiếp nhận và tham mưu xử lý 02 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: 02 hồ sơ (nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); năm 2022: không phát sinh hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: không phát sinh hồ sơ).

- **Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa:** Tiếp nhận và tham mưu xử lý 24 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: 01 hồ sơ (nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); năm 2022: 14 hồ sơ (03 hồ sơ nộp trực tuyến; 11 hồ sơ nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 09 hồ sơ (08 hồ sơ nộp trực tuyến; 01 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua)).

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 01/24 hồ sơ về thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa với nội dung yêu cầu giải quyết “Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa” cho bà Nguyễn Thị Lệ: Hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Du lịch ngày 19/6/2017; Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL; Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.

⁷ Trong đó: công nhận khu du lịch cấp tỉnh (01 hồ sơ); công nhận điểm du lịch (02 hồ sơ); Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (24 hồ sơ); cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế (09 hồ sơ); thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành (03 hồ sơ); công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch (01 hồ sơ); cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (03 hồ sơ); thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (01 hồ sơ); cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (04 hồ sơ); thủ tục hành chính hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, nhưng không còn thống kê trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (26 hồ sơ)).

- Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 09 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: 01 hồ sơ (nộp trực tuyến); năm 2022: 03 hồ sơ (01 hồ sơ nộp trực tuyến; 02 hồ sơ nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 05 hồ sơ (04 hồ sơ nộp trực tuyến; 01 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua)).

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 01/9 hồ sơ về thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế với nội dung yêu cầu giải quyết “Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế” của bà Phạm Thị Yên Trinh: Hồ sơ đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Du lịch; Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.

- Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 03 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: 02 hồ sơ (nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); năm 2022: 01 hồ sơ (nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); từ 01/01/2023 - 30/11/2023: không phát sinh hồ sơ).

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 01/3 hồ sơ về thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành đối với Công ty TNHH MTV TMDV và Du lịch Thiên Phong: Hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Du lịch ngày 19/6/2017; Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL.

- Thủ tục cấp công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 01 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: không phát sinh hồ sơ; từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 01 hồ sơ (nộp trực tuyến)).

- Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa: Tiếp nhận và tham mưu xử lý 03 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: 02 hồ sơ (nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 01 hồ sơ (nộp trực tuyến)).

Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên 01/3 hồ sơ về thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa với nội dung yêu cầu giải quyết “cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa” của Công ty TNHH MTV TMDL Cánh Buồm Đỏ: Hồ sơ cơ bản đáp ứng đầy đủ thủ tục cần thiết, đảm bảo quy trình tiếp nhận và xử lý theo quy định tại Luật Du lịch ngày 19/6/2017; Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL.

- **Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa:** Tiếp nhận và tham mưu xử lý 01 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: 01 hồ sơ (nộp trực tuyến); từ 01/01/2023 - 30/11/2023: không phát sinh hồ sơ).

- **Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa:** Tiếp nhận và tham mưu xử lý 04 hồ sơ (từ ngày 15/6/2021 - 31/12/2021: không phát sinh hồ sơ; năm 2022: 01 hồ sơ (nộp trực tiếp, dịch vụ bưu chính); từ 01/01/2023 - 30/11/2023: 03 hồ sơ (nộp trực tuyến)).

- **Thủ tục hành chính hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (phát sinh):** Tiếp nhận và tham mưu xử lý 26 hồ sơ.

c) Đối với thời hạn giải quyết (từ chối, quá hạn và yêu cầu bổ sung): 06 hồ sơ

*. Tổng số hồ sơ từ chối giải quyết (có thông báo trả hồ sơ): 0 hồ sơ.

*. Tổng số hồ sơ yêu cầu bổ sung: 0 hồ sơ.

*. Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn (lý do quá hạn): 06 hồ sơ (05 hồ sơ hỗ trợ hướng dẫn viên bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 và 01 hồ sơ công nhận điểm du lịch bị trễ hạn). Cụ thể:

- **01 hồ sơ công nhận điểm du lịch bị trễ hạn (mã số 000.00.41.H48-210803-0005 của UBND xã Đức Minh, huyện Mộ Đức):**

Lý do trễ hạn: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, các cơ quan, đơn vị chỉ bố trí, đảm bảo 1/2 số lượng cán bộ, công chức làm việc tại cơ quan (theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 thay đổi biện pháp chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi). Do vậy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tạm dừng việc thẩm định các điều kiện công nhận điểm du lịch theo quy định tại Điều 24 Luật Du lịch năm 2017 và Sở có Thông báo số 1283/TB-SVHTTDL ngày 23/8/2021 về việc tạm dừng giải quyết hồ sơ (có Thông báo đính kèm).

- **05 hồ sơ hỗ trợ hướng dẫn viên bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, với các mã số:** hồ sơ số: 000.00.41.H48-211018-0001 của Ông Trương Công Hậu; hồ sơ số: 000.00.41.H48-211016-0002 của Ông Cao Ngọc Cảnh; hồ sơ số: 000.00.41.H48-211019-0001 của Bà Ngô Thị Lãnh; hồ sơ số: 000.00.41.H48-

211018-0004 của Ông Nguyễn Gia Liêm; hồ sơ số: 000.00.41.H48-211019-0002 của Ông Nguyễn Hoài Đức.

Lý do: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tỉnh đang thực hiện giãn cách xã hội, cán bộ, công chức được bố trí làm việc luân phiên cho nên việc thẩm định giải quyết Hồ sơ hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 bị chậm trễ; đồng thời việc thẩm định nguồn kinh phí hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch phải được Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt trong khi thời gian thực hiện thủ tục là 04 ngày dẫn đến việc tham mưu xử lý hồ sơ và trả kết quả quá hạn theo quy định. Trong đó:

+ 04 hồ sơ (*Trương Công Hậu, Ngô Thị Lãnh, Nguyễn Gia Liêm, Nguyễn Hoài Đức*); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thẩm định hồ sơ và ra Quyết định số 290/QĐ-SVHTTDL ngày 25/10/2021 về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động và hướng dẫn viên du lịch gặp khó khăn do đại dịch Covid 19 theo Nghị Quyết 68/NQ-CP ngày 01/07/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; 04 hồ sơ này đã được nhận tiền hỗ trợ qua chuyên khoản vào tài khoản cá nhân cung cấp trong hồ sơ, mức hỗ trợ là 3.710.000 đồng/người theo Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 29/10/2021.

+ Riêng hồ sơ của ông Cao Ngọc Cảnh (nộp trực tuyến): Do bị lỗi hệ thống trên cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh nên công chức tiếp nhận xử lý hồ sơ không giải quyết được. Theo thống kê từ cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, hồ sơ của ông Cao Ngọc Cảnh bị trả kết quả trễ hạn, tuy nhiên tra cứu lịch sử quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, không thể hiện công chức thực hiện trả kết quả thủ tục hành chính.

Qua kiểm tra, rà soát đến thời điểm thanh tra, không có phản ánh, kiến nghị đối với các hồ sơ bị trả kết quả trễ hạn nêu trên. Ngoài ra, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã giám sát kết quả việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*có Thông báo Kết luận số 499-KLGS/CCB ngày 30/5/2022 đính kèm*).

3. Kiểm tra việc tham mưu thực hiện trách nhiệm công vụ:

3.1. Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong việc giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức:

Các phòng thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ tại Quyết định số 503/QĐ-SVHTTDL ngày 29/12/2022 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- **Phòng Quản lý Văn hóa:** Tham mưu thực hiện các thủ tục hành chính theo Danh mục TTHC và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền

giải quyết của Sở VHTTDL đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại các Quyết định: số 2476/QĐ-UBND ngày 20/12/2017; số 1245/QĐ-UBND ngày 06/8/2018; số 241/QĐ-UBND ngày 25/02/2020; số 279/QĐ-UBND ngày 25/02/2021; số 555/QĐ-UBND ngày 14/4/2021; số 1260/QĐ-UBND ngày 20/8/2021; số 1830/QĐ-UBND ngày 19/11/2021; số 1556/QĐ-UBND ngày 09/11/2022; số 1666/QĐ-UBND ngày 05/12/2022, với 63 Bộ TTHC thuộc lĩnh vực văn hóa được công bố, công khai TTHC theo quy định; được tích hợp và tiếp nhận trên cổng thông tin dịch vụ quốc gia và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích của tỉnh.

- **Phòng Quản lý Thể dục thể thao:** Tham mưu thực hiện các TTHC theo Danh mục TTHC và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2476/QĐ-UBND ngày 20/12/2017, Quyết định 241/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 và Quyết định số 1666 ngày 05/12/2022, với 35 Bộ TTHC thuộc lĩnh vực thể thao được công bố, công khai TTHC theo quy định; được tích hợp và tiếp nhận trên cổng thông tin dịch vụ quốc gia và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích của tỉnh.

- **Phòng Quản lý Du lịch:** Tham mưu thực hiện các TTHC theo Danh mục TTHC và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2476/QĐ-UBND ngày 20/12/2017, Quyết định 241/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 và Quyết định số 1666 ngày 05/12/2022, với 26 Bộ TTHC thuộc lĩnh vực thể thao được công bố, công khai TTHC theo quy định; được tích hợp và tiếp nhận trên cổng thông tin dịch vụ quốc gia và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích của tỉnh và 01 Bộ TTHC hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (phát sinh).

3.2. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị:

- Việc giải quyết TTHC và cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức thuộc lĩnh vực tham mưu, 03 phòng đều đã thực hiện đúng Quy trình nội bộ giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; chưa có trường hợp nào xảy ra tình trạng công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực đối với tổ chức, cá nhân.

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và tuân thủ quy định trong việc kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định kinh doanh theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: Từ ngày 15/6/2021 đến 30/11/2023, không có trường hợp nào công dân, tổ chức phản ánh, kiến nghị về tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

III. KẾT LUẬN

Qua thanh tra cho thấy từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023, 03 phòng cơ bản đã tham mưu thực hiện đảm bảo quy trình, thủ tục, thời gian xử lý hồ sơ theo đúng Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND

ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh; Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản quy định của pháp luật. Tuy nhiên có một số hồ sơ các phòng từ chối giải quyết, yêu cầu bổ sung hồ sơ, quá hạn, trễ hạn, với các lý do như: hồ sơ không đầy đủ, không thuộc thẩm quyền giải quyết, lỗi hệ thống trên cổng thông tin điện tử, doanh nghiệp tự yêu cầu rút hồ sơ hoặc do thời điểm tiếp nhận hồ sơ, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tỉnh đang thực hiện giãn cách xã hội, cán bộ, công chức được bố trí làm việc luân phiên cho nên việc thẩm định giải quyết hồ sơ hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch bị chậm trễ...

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đề nghị các phòng tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách để thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC; sửa đổi, bổ sung bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, tham mưu Giám đốc Sở trình UBND tỉnh phê duyệt; triển khai thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp theo đúng quy định tại Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đề nghị Phòng Quản lý Thể dục Thể thao rút kinh nghiệm trong việc Thông báo cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp khi không giải quyết hồ sơ, phải viện dẫn lý do và các quy định văn bản cụ thể.

3. Giao đồng chí Lê Thị Thanh Nga, Thanh tra viên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị Văn phòng Sở thực hiện công khai Kết luận thanh tra trên Cổng thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức tại các phòng: Quản lý Văn hóa, Quản lý Thể dục Thể thao, Quản lý Du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ VHTTDL (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở: VP, Thanh tra, QLVH, QLTTĐT, QLTL;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐTT.

CHÁNH THANH TRA



(Handwritten signature)

Đàm Việt Thanh